

Số: /KH-UBND

Dương Nội, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025**

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2022/NĐ-CP), Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND Thành phố về công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2025 trên địa bàn Thành phố và văn bản số 476/VPCP-KSTT ngày 16/01/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2025, Kế hoạch số 64/KH-UBND của UBND quận Hà Đông UBND về cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 quận, UBND phường Dương Nội ban hành kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 với những nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách TTHC theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố, quận ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2025.

3. Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

4. Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, đổi mới tư duy, hành động; áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

5. Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC.

**II. YÊU CẦU**

1. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, nỗ lực, hành động của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai và xác định kết quả triển khai kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện

nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC của các công chức chuyên môn UBND phường năm 2025.

2. Cải cách TTHC phát xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

3. Các công chức chuyên môn phường tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách, kiểm soát TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ. Ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành thông qua việc sử dụng các nền tảng, dữ liệu số được kết nối, chia sẻ đồng bộ thông suốt giữa các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các xã, phường, thị trấn và trong nội bộ cơ quan, tổ chức.

4. Các công chức chuyên môn UBND phường xác định rõ trách nhiệm và chủ động tổ chức triển khai kế hoạch này, phối hợp chặt chẽ với nhau và các đơn vị có liên quan, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để UBND phường tổng hợp báo cáo UBND quận, báo cáo Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố đề nghị UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

5. Phát huy tốt nhất vai trò đầu mối kiểm soát TTHC trong việc đôn đốc, phối hợp với các công chức chuyên môn UBND phường triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời nắm bắt, chỉ đạo xử lý tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân.

6. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của các cấp, các ngành, chuyên gia, nhà khoa học, người dân, doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác truyền thông tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

### **III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 08/01/2025; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, văn bản số 476/VPCP-KSTT ngày 16/01/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2025, văn bản số 6866/VPCP-KSTT ngày 26/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung các luật và Văn bản số 7575/VPCP-KSTT ngày 16/10/2024 về việc thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung văn bản dưới luật và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND Thành phố về công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2025 trên địa bàn Thành phố, trong đó tập trung các nhiệm vụ cụ thể sau:

#### **1. Cải cách các quy định TTHC**

##### **1.1. Tổ chức thực hiện theo phương án cắt giảm, đơn giản hóa định TTHC**

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn phường.

- Đơn vị phối hợp: Công chức Văn phòng- Thống kê.
- Thời hạn: Thực hiện theo kế hoạch của Thành phố.
- Sản phẩm: Thông báo công khai TTHC trên cơ sở phương án đơn giản hóa được phê duyệt.

***1.2. Tiếp tục thực hiện việc ủy quyền trong giải quyết TTHC theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố về việc thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội***

Tiếp tục thực hiện hiệu quả nội dung nhiệm vụ về ủy quyền giải quyết TTHC theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố; Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 và Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn phường.
- Thời hạn: Trong năm 2025 và theo quy định, chỉ đạo của UBND Thành phố.
- Sản phẩm: TTHC được ủy quyền giải quyết, báo cáo kết quả thực hiện việc ủy quyền theo các Quyết định nêu trên.

***1.3. Tổ chức thực hiện theo phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước***

a) Khẩn trương rà soát, công khai đầy đủ TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau, giữa UBND Thành phố với các sở, ngành, UBND cấp huyện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn phường.
- Đơn vị phối hợp: Công chức Văn phòng- Thống kê.
- Thời hạn: Ngay sau khi Quyết định công bố được phê duyệt.
- Sản phẩm: Thông báo công khai TTHC nội bộ.

b) Rà soát, công khai bổ sung danh mục TTHC nội bộ, tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trên các lĩnh vực theo quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu về chất lượng theo quy định của Chính phủ về thực hiện TTHC toàn trình trên môi trường điện tử; rà soát 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC, hoàn thành trong năm 2025.

- Đơn vị thực hiện: Các Công chức Văn phòng- Thống kê phường.
- Đơn vị phối hợp: Công chức Văn phòng- Thống kê.
- Thời hạn: Theo lộ trình kế hoạch.
- Sản phẩm: Quyết định công khai/Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa.

## **2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp**

### **2.1. Xử lý công việc toàn trình trên môi trường điện tử**

a) Thực hiện nghiêm việc xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Công chức Văn phòng- Thống kê

- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: 100% văn bản, hồ sơ công việc được ký số của người có thẩm quyền và xử lý toàn trình trên môi trường điện tử (theo dõi, thống kê kết quả thực hiện hàng tháng của Văn phòng HĐND & UBND quận).

b) Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố đồng bộ 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Công chức VP-TK

- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **2.2. Thực hiện rà soát, công khai, đánh giá TTHC**

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Công chức VP-TK.

- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: 100% TTHC được công khai đầy đủ theo quy định.

Định kỳ hàng tháng thống kê đầy đủ những TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện TTHC.

### **2.3. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**

a) Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Công chức VP-TK.

- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa được số hóa theo quy định.

b) Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Công chức VP-TK

- Thời hạn: Theo lộ trình kế hoạch và chỉ đạo của UBND Thành phố.
- Sản phẩm: Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực số hóa.

c) Tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các sở, ban, ngành, UBND các cấp với các bộ, ngành, địa phương khác thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Công chức VP-TK

- Thời hạn: Theo hướng dẫn và chỉ đạo của các Bộ, ngành chủ quản, Văn phòng Chính phủ và UBND thành phố.

- Sản phẩm: Thành phần hồ sơ, giấy tờ theo danh mục tái sử dụng.

#### ***2.4. Tăng cường đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết TTHC và các giao dịch khác***

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Công chức VP-TK

- Thời hạn: Theo hướng dẫn và chỉ đạo của các Bộ, ngành chủ quản, Văn phòng Chính phủ và UBND thành phố.

- Sản phẩm: Tỷ lệ giao dịch TTHC được thực hiện thanh toán trực tuyến hoặc thanh toán không dùng tiền mặt tại các đơn vị đảm bảo tối thiểu theo tỷ lệ quy định.

#### ***2.5. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành, UBND các cấp***

a) Tổ chức thực hiện tiếp nhận, xử lý PAKN.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.
- Đơn vị phối hợp: Công chức VP-TK
- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Các PAKN được tiếp nhận, xử lý theo quy định.

b) Công khai kết quả giải quyết PAKN.

- Đơn vị thực hiện: Các công chức chuyên môn UBND phường.
- Đơn vị phối hợp: Công chức VP-TK
- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Các PAKN được công khai theo quy định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, Cổng Thông tin điện tử Thành phố.

**2.6. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ**

- Đơn vị thực hiện: Công chức VP-TK

- Đơn vị phối hợp: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Thời hạn: Định kỳ hàng tháng.

- Sản phẩm: Công khai kết quả đánh giá trên Cổng thông tin điện tử Quận và các phường.

**2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo các đơn vị ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị**

- Đơn vị thực hiện: Công chức VP-TK

- Đơn vị phối hợp: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Thời hạn: Thường xuyên trong năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch tự kiểm tra và kết quả thực hiện công tác tự kiểm tra (đảm bảo các đơn vị đều được kiểm tra ít nhất 1 lần/năm).

**2.8. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và các lực lượng liên quan trong công tác cải cách TTHC**

a) Tổ chức thực hiện công tác thông tin, truyền thông với nhiều phương pháp, hình thức phù hợp với đặc điểm tình hình đơn vị; đảm bảo tuyên truyền lợi ích, hiệu quả công tác cải cách TTHC, việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và các nội dung khác liên quan.

- Đơn vị thực hiện: Công chức VP-TK

- Đơn vị phối hợp: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Thời hạn: Thường xuyên trong năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu truyền thông; các chuyên trang, chuyên mục, bài viết, các hoạt động truyền thông...

b) Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và các lực lượng liên quan trong công tác cải cách TTHC.

- Đơn vị thực hiện: Công chức VP-TK

- Đơn vị phối hợp: Các công chức chuyên môn UBND phường.

- Thời hạn: Năm 2025.

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Các công chức chuyên môn UBND phường:

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại mục III và các chỉ tiêu, nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ. Bảo đảm nguồn lực cho công tác cải cách TTHC, chú trọng trong việc lựa chọn cán bộ, công chức giỏi, đáp ứng yêu cầu công tác thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC để thực hiện kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được giao.

- Bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch này trong dự toán ngân sách năm 2025 được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

### 2. Công chức Văn phòng- Thống kê:

Chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC, định kỳ hàng tháng tham mưu chủ tịch báo cáo UBND quận.

Trên đây là kế hoạch công tác cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 phường Dương Nội, UBND phường yêu cầu các công chức chuyên môn phường phối hợp triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND Quận;
- Văn phòng HĐND-UBND quận;
- Các CC chuyên môn phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Huy Quang**

**Phụ lục****Nhiệm vụ, chỉ tiêu về cải cách TTHC trọng tâm năm 2025***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND phường)*

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chỉ tiêu năm 2025</b>
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP</b>		
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	80
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	65
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	%	55
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	90
5.	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	100
6.	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (Không xử lý song song văn bản, hồ sơ điện tử và văn bản, hồ sơ giấy)	%	100
7.	Tỷ lệ Hệ thống giải quyết TTHC được kết nối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành để đồng bộ kết quả giải quyết TTHC giữa 02 hệ thống	%	100
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP</b>		
1.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100
2.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 50
3.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100
4.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	%	99